

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **157/2019/HS-ST**
Ngày: 29-10-2019

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Anh

Bà Nguyễn Thanh Tú

-Thư ký phiên tòa:Bà Đào Thị Thúy-Thư ký Tòa án nhân dân quận T H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T H tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Việt-Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T H, T phố H N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 170/2019/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1961; Hộ khẩu thường trú: Số 201 tập thể NH máy YP,TH, HN, HN; Chỗ ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; con ông Phan Văn Q(đã chết) và bà Hoàng Thị L (đã chết); vợ Lê Thị V (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1988; Danh chỉ bản số 000000290 do Công an quận T H lập ngày 12/9/2019.

Nhân thân:

- Ngày 18/4/2011 Tòa án nhân dân T phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số 43/2011/HSST). Xác minh Thi Hnh án đã nộp án phí tháng 6/2011, chấp Hnh xong án phạt tù ngày 12/9/2012.

- Tháng 6/1996, trộm cắp tài sản công an quận Ba Đình phạt cảnh cáo.

- Tháng 5/1997, trộm cắp tài sản công an phường Yên Phụ phạt cảnh cáo.

- Tháng 8/1997, sử dụng trái phép chất ma túy công an phường Yên Phụ xử lý Hnh chính.

- Tháng 02/1999 đi cơ sở giáo dục 12 tháng.

- Tháng 11/2000, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy công an huyện Gia Lâm xử lý Hnh chính.

- Tháng 6/2004 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an T phố H N, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 27/6/2019, tổ công tác Công an phường TL đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 236 AC, QA, quận T H, H N, phát hiện một người

nam giới (xác định là Phan Văn T) đang ngồi trên chiếc xe máy nhãn hiệu honda Wave màu đen BKS 29B1-.... có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận đó là ma túy loại heroin T mua về, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa T cùng tang vật về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của T gồm:

- 02(hai) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu honda Wave màu đen BKS 29B1-14117 đã qua sử dụng và số tiền 7.000đ (bảy nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 4195/KLGD-PC09 ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an T phố H N xác định: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,122gam.

Tại Cơ quan điều tra (CQĐT) T khai: Bản thân T là người nghiện ma túy từ lâu, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã điều khiển xe máy BKS 29B1-... đến khu vực cửa khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận T H gặp và mua của một người đàn ông T không quen biết 200.000đồng ma túy, loại heroine, sau khi mua được ma túy T cất giấu trong người đi tìm chỗ để sử dụng, khi đi đến khu vực ngõ 236 AC, phường QA, quận T H, H N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Kiểm tra điện thoại thu giữ của T không có N dung tin nhắn liên quan đến ma túy. Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, T khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại nên CQĐT không xác minh làm rõ được. Đối với chiếc điện thoại di động và số tiền 7.000đồng thu giữ của T, T khai là tài sản của T.

Đối với chiếc xe thu giữ của T, xe đeo BKS 29B1-14117 số khung: RLHHC1208AY2..., số máy: HC12E-301... Qua tra cứu chủ sở hữu là ông Phạm B (sinh năm 1969, HKTT: P501B3 Tập thể T C, BĐ, H N). Ông B khai ông mua và sử dụng chiếc xe hiệu Honda Wave biển số 29B1-..., số khung 2..., số máy 30.. và hiện ông vẫn đang sử dụng chiếc xe trên, không mất trộm hay mua bán xe nhưng giấy đăng ký xe ông làm mất và đã trình báo, làm lại thủ tục cấp đăng ký chiếc xe trên. Giám định số khung, số máy của chiếc xe thu giữ của T là số đóng lại. T khai chiếc xe trên T mượn của bạn là Nguyễn Ngọc D (sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 1A, ngõ 128 AD, YP, T H, H N) để sử dụng làm xe ôm. Anh D khai: Anh mua chiếc xe trên đầu tháng 6/2019 của một người không quen biết ở chợ xe cũ Dịch Vọng, quận Cầu Giấy giá 9.300.000đồng, khi mua có giấy tờ viết tay và đăng ký xe. Quá trình sử dụng anh đã làm mất, anh không biết số khung, số máy của chiếc xe được đóng lại. Do không có nhu cầu sử dụng anh đã cho T là người quen của anh mượn xe để T sử dụng làm xe ôm, việc T sử dụng xe máy đi mua ma túy anh không biết, anh không có yêu cầu gì về chiếc xe trên.

Tại Quyết định số 32 ngày 20/9/2019 CQCSĐT công an quận T H đã quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy Honda Wave màu đen đeo BKS 29B1-14117, số khung: không xác định, số máy: không xác định để tiếp tục điều tra.

Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận T H đã truy tố Phan Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận Hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong Hồ sơ vụ án.

Đại diện VKS kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1, 5 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 về án, lệ phí Tòa án. Xử phạt Phan Văn T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động và số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở Nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong Hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Công an quận T H, Điều tra viên, VKSND quận T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong Hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 27/6/2019, tổ công tác Công an phường TL đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 236 AC, QA, quận T H, H N, phát hiện Phan Văn T đang có Hành vi tàng trữ trái phép chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,122 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như luận tội của đại diện VKSND quận T H là đúng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án mặc dù đã được xóa án tích, có 07 tiền sự đã hết thời hiệu. Như vậy bị cáo đã được cơ quan pháp luật cảm hóa, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn phạm tội với lỗi cố ý, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khản khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen đeo BKS 29B1-...7, số khung, số máy: không xác định được do thu giữ của T CQĐT đã tiến hành tách rút tài liệu để tiếp tục điều tra nên HĐXX không xem xét. Kiến nghị CQCSĐT Công an quận T H, VKSND quận T H tiếp tục điều tra đối với chiếc xe máy trên theo quy định của pháp luật.

[4]Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Tịch thu sung quỹ NH nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 7.000đồng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

TuY bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106; 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2019.

Xử lý vật chứng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T H và kho bạc NH nước quận T H: Biên bản giao nhận vật chứng và biên bản giao nhận tài sản ngày 10/10/2019*):

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm: 01 (một) bao niêm phong, được dán kín được đóng dấu của CQCSĐT Công an quận T H, có chữ ký của bị cáo và chữ ký của giám định viên, bên trong có chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,122gam.

Tịch thu sung quỹ NH nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng số imei1: 6840274, imei2: 7040379 và số tiền 7.000đồng thu giữ của bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

Nơi nhận:

- VKSND quận T H;
- CCTHADS quận T H;
- CA quận T H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa